TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 89/2023/HS-ST Ngày 26-9-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thịnh và Lê Thị Hồng Khiên

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tú - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường UBND phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2023/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023, của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đối với bị cáo:

Họ và tên Lê Kim T, sinh năm 1989 tại Hà Nội; Hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Y và bà Nguyễn Thị T1; vợ, con: Không; tiền sự: Không

Tiền án; Tại Bản án số 104/2021/HSST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s Khoản 1 Điều 51, Điều 36 BLHS xử phạt Lê Kim T (trị giá tài sản trộm cắp 30.000đ nhưng do T có tiền sự về trộm cắp tài sản chưa xóa) 09 tháng cải tạo không giam giữ và nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng. Ngày 22/8/2022 chấp hành xong án phạt cải tạo không giam giữ, Ngày 18/01/2022 chấp hành xong án phí. Chưa được xóa án tích.

Về nhân thân: Có thời gian tham gia quân ngũ 01 năm 06 tháng tại trường trung cấp nghề số 2 - Bộ Quốc phòng. Đến ngày 10/8/2009 xuất ngũ về địa phương.

Ngày 19/6/2013, Công an huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính đối với Lê Kim T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, số tiền 1.500.000đồng. Đã được xóa.

Tại bản án số 358/HSSTngày 22/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt Lê Kim T 21 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 23/01/2018 đã chấp hành xong án phí sơ thẩm. Ngày 14/4/2019 chấp hành xong hình phạt tù. Đã được xóa.

Ngày 14/5/2021 bị Công an xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đồng, về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 04/6/2021 T đã nộp phạt. Đã được xóa.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. (có mặt)

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Xuân Á, sinh năm 1963 (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Đăng M, sinh năm 1977 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 16/6/2023, Lê Kim T đang đi lang thang ở khu phường T, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì có nhu cầu sử dụng ma túy heroin. Tại đây, T gặp và mua 02 gói giấy màu vàng bên trong chứa ma túy Heroin của một người đàn ông không quen biết với giá 300.000đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm 02 gói ma túy cất giấu vào túi quần trước bên phải đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực tổ 6, phường T, thành phố Phúc Yên, Vĩnh Phúc thì bị tổ công tác Công an phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại túi quần trước bên phải của T 02gói giấy màu vàngbên trong có cácchất cục bột màu trắng, niêm phong trong phong bì kí hiệu A1.

Tại Bản kết luận giám định số 1738/KLGĐ ngày 20/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kết luận:

"1. Mẫu chất cục bột màu trắng của mẫu kí hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3983g (Không phẩy ba chín tám ba gam, không kể bao bì), loại Heroine (Heroin). Cơ quan giám định đã hoàn lại A1 = 0,3723 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói niêm phong trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ VỤ 1636.".

Tại bản kết luận giám định số 1777/ KLGĐ ngày 22/6/2023, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận:"Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu nước tiểu thu của Lê Kim T – SN: 1989, HKTT: xã T,

huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội gửi đếngiám định.”Mẫu còn lại sau giám định gồm: 0,00 ml và toàn bộ bao gói niêm phong.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên:

Tại Cáo trạng số: 92/CT - VKSPY ngày 12 tháng 9 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Lê Kim T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lê Kim T đã khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên. Thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Lê Kim T; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Kim T từ 01 năm 10 tháng đến 01 năm 11 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà. Lê Kim T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 16

tháng 6 năm 2023, lời khai của người chứng kiến; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 16/6/2023, tại khu vực tổ 6, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Lê Kim T có hành vi tàng trữ trái phép0,3983g ma túy Heroine. T khai nhận với mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố Phúc Yên bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Lê Kim T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 cụ thể điểm c khoản 1 Điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

…

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 92/CT - VKSPY ngày 12 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã một lần kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", một lần bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; một lần bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản đã được xóa án tích. Một lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy cần có hình phạt nghiêm khắc với bị cáo như đề nghị của đại diện viện kiểm sát mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ phép chất ma túy vì mục đích sử dụng cho bản thân, quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với người đànôngđã bán ma túy cho T. Quá trình điều tra đến nay không xác định được tên, tuổi địa chỉ cụ thể. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với toàn bộ số ma túy cơ quan giám định hoàn lại A1 = 0,3723gam cùng bao gói và 01 vỏ chai nhựa cơ quan giám định hoàn lại cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Kim T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Lê Kim T 01 (Một) năm 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù T từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16 tháng 6 năm 2023.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định A1 = 0,3723gam; cùng toàn bộ bao gói, 01 chai nhựa đựng mẫu nước tiểu và toàn bộ bao gói sau giám định. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Kim T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND Thành phố Phúc Yên;
- Công an Thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự Thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã T
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Bích